

Số: 37 /2024/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 369/TTr-LĐTBXH ngày 08 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người có đất thu hồi theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 và tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 4 Điều 22 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ.

2. Cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng

1. Hỗ trợ chi phí đào tạo nghề cho người có đất thu hồi thực hiện theo mức quy định tại Quyết định số 39/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi phí đào tạo và mức hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng.

2. Hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại: Áp dụng theo mức quy định tại Khoản 2, Điều 5, Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng.

a) Mức hỗ trợ tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày thực học.

b) Mức hỗ trợ tiền đi lại: 200.000 đồng/người/khoá học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú 15 km trở lên.

3. Phương thức hỗ trợ: Người có đất thu hồi tham gia học nghề ở trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng được hỗ trợ đào tạo nghề sau khi được cơ sở giáo dục nghề nghiệp cấp chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo.

4. Người có đất thu hồi được hỗ trợ đào tạo nghề một lần ở trình độ sơ cấp hoặc đào tạo dưới 03 tháng theo chính sách quy định tại Điều này.

Điều 4. Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng

1. Nội dung hỗ trợ: Người có đất thu hồi tham gia đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng được hỗ trợ học phí cho một khóa học.

2. Mức hỗ trợ học phí: Mức học phí được hỗ trợ bằng mức thu học phí thực tế của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhưng tối đa không quá mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021.

3. Phương thức hỗ trợ: Người có đất thu hồi tham gia học nghề ở trình độ trung cấp hoặc cao đẳng được hỗ trợ học phí theo học kỳ.

4. Người có đất thu hồi được hỗ trợ đào tạo nghề một lần ở trình độ trung cấp hoặc cao đẳng theo chính sách quy định tại Điều này.

Điều 5. Hỗ trợ giải quyết việc làm trong nước

1. Người có đất thu hồi được tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí tại Trung tâm Dịch vụ việc làm Bắc Ninh thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc tại phiên giao dịch việc làm lưu động tại các điểm giao dịch ở các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.

2. Người có đất thu hồi có nhu cầu vay vốn được ưu tiên vay vốn từ nguồn vốn Quỹ Quốc gia về việc làm và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội. Phương thức cho vay, mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay, hồ sơ, trình tự, thủ tục và các quy định khác về cho vay thực hiện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn cho vay của Ngân hàng

chính sách xã hội trong từng thời kỳ về chính sách cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

Điều 6. Hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

1. Người có đất thu hồi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hỗ trợ theo các nội dung và mức hỗ trợ sau:

a) Hỗ trợ chi phí đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm:

- Đào tạo ngoại ngữ: Theo mức cụ thể của từng khóa học và thời gian học thực tế, tối đa 3.000.000 đồng/người/khóa học.

- Bồi dưỡng kiến thức cần thiết: Theo chi phí thực tế, tối đa 530.000 đồng/người/khóa học.

- Tiền ăn trong thời gian đào tạo: Mức 40.000 đồng/người/ngày thực học (02 buổi/ngày).

- Hỗ trợ tiền đi lại theo giá vé giao thông công cộng với mức tối đa cho chi phí đi lại (01 lượt đi và về) cho người lao động từ nơi cư trú hợp pháp đến địa điểm đào tạo mức 200.000 đồng/người/khóa học đối với người lao động cư trú cách địa điểm đào tạo từ 15 km trở lên.

b) Hỗ trợ chi phí làm thủ tục để đi làm việc ở nước ngoài

- Lệ phí làm hộ chiếu theo quy định tại Thông tư số 157/2015/TT-BTC ngày 08/10/2015 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam.

- Lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp theo quy định tại Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.

- Lệ phí làm thị thực (visa) theo quy định hiện hành của nước tiếp nhận lao động (quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 3 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính).

- Chi phí khám sức khỏe theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực tế của cơ sở y tế được phép thực hiện khám sức khỏe đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài, mức hỗ trợ tối đa 750.000 đồng/người (quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 3 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính).

2. Phương thức hỗ trợ: Người có đất thu hồi chỉ được hỗ trợ một lần cho từng nội dung hỗ trợ theo quy định tại Khoản 1 Điều này.



Điều 7. Vay vốn học nghề

Người có đất thu hồi tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, trung cấp, cao đẳng được vay vốn tín dụng học sinh, sinh viên từ nguồn vốn Trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội.

Phương thức cho vay, mức vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay, hồ sơ, trình tự, thủ tục và các quy định khác về cho vay thực hiện theo quy định tại Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên; Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg ngày 23/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007; Quyết định số 750/QĐ-TTg ngày 01/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh giảm lãi suất cho vay đối với một số chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng Chính sách xã hội và hướng dẫn cho vay của Ngân hàng chính sách xã hội trong từng thời kỳ.

Điều 8. Vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Người có đất thu hồi được vay vốn ưu đãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Ngân hàng Chính sách xã hội, từ nguồn vốn Trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội. Hồ sơ, trình tự, thủ tục vay vốn, định kỳ hạn trả nợ, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, chuyển nợ quá hạn và các quy định khác về cho vay thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội về cho vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, triển khai thực hiện quy định tại Quyết định này.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Quyết định này. Định kỳ trước ngày 12 tháng 12 hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện quy định này; xem xét, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bổ sung nguồn vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay theo quy định và dự toán kinh phí cấp bù chi phí quản lý nguồn vốn ủy thác (nếu có).

b) Kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

3. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Ninh

a) Hướng dẫn quy trình, thủ tục vay vốn tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm, học nghề, đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng cho người có đất thu hồi đúng quy định.

b) Chỉ đạo Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội cấp huyện thực hiện cho vay vốn đối với người có đất thu hồi đảm bảo theo đúng quy định.

4. Các Sở, ban, ngành liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn và triển khai thực hiện theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, UBND cấp huyện có trách nhiệm lập và tổ chức thực hiện phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi tại địa phương. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm được lập và phê duyệt đồng thời với phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trong quá trình lập phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm phải tổ chức lấy ý kiến và có trách nhiệm tiếp thu, giải trình ý kiến của người có đất thu hồi. Định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và khi có yêu cầu có trách nhiệm báo cáo kết quả hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chế độ chính sách liên quan đến các đối tượng thụ hưởng.

Điều 10. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2024.

2. Trong quá trình thực hiện, các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *MD*

- Bộ LĐTBXH;
- Vụ Pháp chế - Bộ LĐTBXH
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUBND: VX, KTTH, NNTN, Công TTĐT tỉnh, LĐVP;
- Lưu: VT.

T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê xuân Lợi

